

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 30-7-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Hòa và ông Vì Văn Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Bảo Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Văn S, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1988, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình (nay là tỉnh Phú Thọ); nơi cư trú: Xóm P, xã B, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T, sinh năm 1972 và bà Hà Thị H, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Đinh Thị Th, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 09/4/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 31/3/2025, Tổ công tác Công an xã Bao La phối hợp với Công an xã Cùn Pheo (nay là Công an xã Pà Cò) và Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực giáp ranh giữa xóm Pạnh, xã Bao La và xóm Pheo, xã Cùn Pheo, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm Pạnh, xã Bao La và xóm Pheo, xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ). Khi Tổ công tác đi đến lều của Hà Văn S, sinh năm 1988, tại: Xóm P, xã B, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm P, xã B, tỉnh Phú Thọ), thì phát hiện Hà Văn S vớt 01 lọ bằng nhựa được quấn ngoài bằng băng dính màu đen vào thùng carton ngay cạnh Hà Văn S đang đứng. Thấy có dấu hiệu nghi vấn Tổ công tác đã yêu cầu Hà Văn S lấy lọ trên ra để kiểm tra, ngay lúc đó Hà Văn S khai nhận bên trong lọ là ma túy hồng phiến của Hà Văn S tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra Hà Văn S khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Chiều tối ngày 30/3/2025, Hà Văn S một mình đi bộ lên khu vực xóm Thung Mặn, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm Thung Mặn, xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ) tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến xóm Thung Mặn, Hà Văn Suối gặp và mua được 01 gói ma túy với một người phụ nữ mặc quần áo dân tộc Mông không quen biết với số tiền 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy, Hà Văn S đi bộ về lều của mình tại: Xóm P, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm P, xã B, tỉnh Phú Thọ) rồi lấy 02 viên ma túy vừa mua được ra sử dụng, số còn lại S cất trong 01 lọ nhựa, bên ngoài quấn băng dính màu đen và cất giấu trong người. Đến khoảng 10 giờ ngày 31/3/2025, khi thấy Tổ công tác Công an đi qua, do lo sợ bị phát hiện S đã vứt lọ nhựa chứa ma túy trên vào thùng carton ở cạnh vị trí S đang đứng thì bị Tổ công tác phát hiện. Ngay sau đó S khai nhận đó là ma túy của S, tàng trữ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Ngoài ra, khi Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Hà Văn S còn giao nộp 01 khẩu súng tự chế và 01 lọ màu đen bên trong có 18 (viên đạn bi) kim loại hình tròn và 07 (viên đạn) kim loại hình trụ.

Tại Kết luận giám định số: 188/KL-KTTS ngày 07/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) kết luận: Các viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Hà Văn S – SN: 1988, nơi cư trú: xóm P, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có tổng khối lượng 5,74g (*Năm phẩy bảy mươi tư gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 3158/KL-KTHS ngày 23/4/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, có tính năng, tác dụng, khả năng gây sát thương tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng (Quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024).

- 06 (sáu) viên đạn và 18 (mười tám) viên bi kim loại gửi giám định sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng nêu trên không thuộc danh mục vũ khí.

(Giám định viên đã sử dụng 01 viên đạn gửi giám định để tiến hành bắn thực nghiệm, tiêu hao trong quá trình thực nghiệm, không hoàn trả).

Đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) đã ra Quyết định khởi tố vụ án số: 92/QĐ-CSMT ngày 12/5/2025; tiến hành chuyển vụ án và toàn bộ vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) để điều tra theo thẩm quyền, theo Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số: 03/QĐ-VKSMC ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ).

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-KV16 ngày 07 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ truy tố Hà Văn Suối về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Văn S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác:

- Đối với người mà Hà Văn S khai đã bán ma túy cho S, kết quả điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này, không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Hà Văn S được phát hiện vào ngày 31/3/2025. Ngày 12/5/2025, sau khi có Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự số: 92/QĐ-CSMT, tiến hành chuyển vụ án và toàn bộ vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hòa Bình (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) để điều tra theo thẩm quyền, theo Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số: 03/QĐ-VKSMC ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ). Xét thấy việc chuyển vụ án là có căn cứ nên đề nghị không xét đến trong vụ án này.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, do nghiện ma túy nên bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Hà Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Chiều tối ngày 30/3/2025, Hà Văn S đã một mình đi lên xóm Thung Mặn, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm Thung Mặn, xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ) để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp và mua được 50 viên ma túy với người phụ nữ không quen biết với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy S đi về lều của mình thuộc xóm P, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm P, xã B, tỉnh Phú Thọ) và lấy 02 viên ma túy ra sử dụng, số còn lại là 48 viên Hà Văn S để vào 01 lọ nhựa bên ngoài có quần băng dính màu đen rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 10 giờ ngày 31/3/2025, thì bị Tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ 5,74 gam ma túy loại Methamphetamine. Kết quả điều tra xác định số ma túy trên là của Hà Văn S mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích gì khác.

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ chất ma túy với khối lượng 5,74 gam ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, khối lượng tàng trữ là 5,74 gam ma túy, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên. Xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người

tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo Hà Văn S phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Hà Văn S 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 31/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:
- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16, tỉnh Phú Thọ, tình trạng, đặc điểm cụ thể của vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 01/PTHADSKV16 ngày 23/7/2025 giữa bên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, bên nhận Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh PT;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 03 CA tỉnh PT;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh PT;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Bao La, tỉnh Phú Thọ;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

